

Số: /BC-HĐND

Krông Nô, ngày 12 tháng 12 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả khảo sát đánh giá tình hình, tiến độ triển khai thực hiện một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong năm 2022 và một số lĩnh vực cử tri quan tâm sau Kỳ họp thứ 4**

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-HĐND ngày 01/11/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc thành lập Đoàn khảo sát đánh giá tình hình, tiến độ triển khai thực hiện một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022 và một số lĩnh vực mà cử tri quan tâm sau Kỳ họp thứ 4;

Thực hiện Kế hoạch số 140/KH-HĐND ngày 01/11/2022, Đoàn Khảo sát số 137 đã tổ chức đi khảo sát các nội dung nêu trên tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện<sup>1</sup>. Thành phần Đoàn khảo sát gồm: Thường trực HĐND huyện, Ban Kinh tế - Xã hội, Ban Pháp chế, Lãnh đạo UBMTTQVN huyện, Văn phòng HĐND & UBND huyện.

Theo đó, Đoàn khảo sát đã tiến hành khảo sát trực tiếp tại một số xã trên địa bàn huyện. Sau khi nghe các đơn vị báo cáo, xem xét các hồ sơ tài liệu có liên quan và khảo sát thực tế tại địa phương; đồng thời xem xét các báo cáo của các cơ quan, đơn vị còn lại, Đoàn khảo sát Thường trực HĐND huyện tổng hợp, báo cáo một số kết quả như sau:

#### **I. Về tình hình, tiến độ triển khai thực hiện một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong năm 2022**

##### **1. Công tác lãnh đạo chỉ đạo**

Năm 2022, là năm thứ 02 thực hiện các Kế hoạch 5 năm, là năm tăng tốc triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển giai đoạn 2021-2025; tình hình dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát, triển khai có hiệu quả việc thích ứng linh hoạt để khôi phục và phát triển kinh tế sau đại dịch. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội vẫn gặp phải nhiều khó khăn, thách thức, tình hình dịch bệnh Covid -19 tuy đã được kiểm soát nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, nắng hạn trong những tháng đầu năm và mưa lớn kéo dài vào các tháng cuối năm, giá cả một số nguyên liệu đầu vào các ngành sản xuất, giá xăng dầu tăng... đã ảnh hưởng lớn đến mọi mặt đời sống xã hội, tác động đến quá trình phát triển kinh tế, thực hiện các nhiệm vụ an sinh xã hội, đến sản xuất và đời sống của nhân dân trên địa bàn...

<sup>1</sup> Thời điểm Đoàn khảo sát vào tháng 11/2022. Các xã, thị trấn chốt số liệu từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/10/2022.

Trước bối cảnh đó, thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, Kế hoạch năm 2022 được HĐND huyện giao; UBND huyện và các xã, thị trấn đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ: Vừa quyết liệt phòng, chống, kiểm soát các loại dịch bệnh, vừa tập trung xem xét, giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của người dân, nỗ lực phấn đấu đạt mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

UBND huyện, tập thể Lãnh đạo UBND huyện đã chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết 205/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Krông Nông<sup>2</sup>, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện, bên cạnh đó, các đơn vị đã tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; nhờ đó, một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trong năm tiếp tục duy trì đà phát triển ổn định, công tác an sinh xã hội được thực hiện đảm bảo; tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội giữ vững ổn định...

Ngoài ra, Lãnh đạo UBND huyện, các xã, thị trấn còn tham dự, đầy đủ các hội nghị, cuộc họp do UBND tỉnh, các Sở ngành, Huyện ủy, HĐND huyện triệu tập; Lãnh đạo UBND huyện chủ trì, tham dự các buổi làm việc với phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn để giải quyết khó khăn, vướng mắc, tiếp nhận các đề xuất, kiến nghị nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng.

## **2. Kết quả một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong năm 2022**

### **2.1. Về lĩnh vực kinh tế**

- **Công nghiệp:** Tình hình sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện trong năm 2022 tương đối ổn định, các mặt hàng sản xuất cơ bản đáp ứng nhu cầu của thị trường. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trong năm 2022 ước đạt 1.495,2/1.438 tỷ đồng đạt 104%, tăng 198,2 tỷ đồng, tăng 11,5% so với kết quả thực hiện cùng kỳ năm 2021.

### **- Nông nghiệp và nông thôn**

\* **Trồng trọt:** Trong năm 2022, toàn huyện gieo trồng được 62.501 ha/62.251 ha đạt 100,4%KH năm, tổng sản lượng lương thực đạt 148.488 tấn/148.092 tấn đạt 100,3%KH năm. Đồng thời, các xã, thị trấn đều đạt kế hoạch đề ra trong công tác gieo trồng chăm sóc các loại cây trồng<sup>3</sup>.

<sup>2</sup> UBND huyện đã ban hành Quyết định số 5168/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh huyện Krông Nông năm 2022, ban hành Chương trình công tác năm 2022.

<sup>3</sup> Xã Nam Đà tổng diện tích gieo trồng: 4.202 ha/ 4.200 ha đạt 100,04% KH; xã Năm N’Đir tổng diện tích gieo trồng là: 1.929/1.929 ha đạt 100% KH; xã Năm Nung với tổng diện tích gieo trồng toàn xã đạt 7.799,1/7.793 ha, đạt 100,1%KH...

\* *Chăn nuôi*: Tổng đàn gia súc năm 2022 đạt 160.000 con/96.880con đạt 165,2%KH. Tổng đàn gia cầm 550.000 con/540.000 con đạt 101,9%KH. Tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện còn diễn biến phức tạp<sup>4</sup>...

- *Thủy sản*: Tổng diện tích nuôi ao 330ha/330ha đạt 100% KH; tổng số lồng nuôi cá trên sông 206 lồng/180 lồng đạt 114%KH; tổng sản lượng ước đạt 3.000tấn/2.900 tấn đạt 103%KH.

\* *Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng*: Từ đầu năm đến nay, các cơ quan chức năng phát hiện, xử lý 13 vụ phá rừng trái phép, diện tích rừng bị phá là 4,948 ha. So với năm 2021 (06 vụ/1,933 ha) số vụ phá rừng tăng 07 vụ, diện tích rừng bị phá tăng 3,015 ha.

\* *Công tác trồng rừng*: Huyện đã tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phát triển rừng theo Kế hoạch năm, đến ngày 30/10/2022, trên địa bàn huyện đã thực hiện được 924,9/900ha đạt 102,8%KH huyện giao<sup>5</sup>.

\* *Về công tác xây dựng Nông thôn mới*: Kết quả triển khai áp dụng Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 22/6/2022 của UBND tỉnh, toàn huyện đạt **143** tiêu chí, bình quân mỗi xã đạt 13 tiêu chí, giảm so với năm 2021 là 34 tiêu chí (3 xã đã đạt chuẩn NTM giảm 15 tiêu chí, 8 xã còn lại giảm 19 tiêu chí)<sup>6</sup>. Trong năm 2022, toàn huyện phấn đấu đạt 19 tiêu chí phấn đấu có từ 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới trở lên. Tuy nhiên, tính đến tháng 10/2022 mới thực hiện được 4/19 tiêu chí đạt 21%KH và không có xã đạt chuẩn nông thôn mới<sup>7</sup>.

## 2.2. Thương mại, dịch vụ và du lịch:

*a) Thương mại*: Tổng doanh thu bán buôn, bán lẻ hàng hóa và dịch vụ trên địa bàn huyện trong năm 2022 ước đạt 2.995/2.825,3 tỷ đồng, đạt 106% so với Kế hoạch. Hiện nay, trên địa bàn toàn huyện có 07 chợ hạng 3 và 01 chợ tạm. Với tổng số hộ kinh doanh khoảng 516 hộ, thu hút khoảng hơn 510 lao động thường xuyên và gần 100 lao động không thường xuyên.

*b) Dịch vụ vận tải hàng hoá, hành khách*: Bến xe khách huyện hiện nay có 11 đầu xe hoạt động, chạy đối lưu đến 05 tỉnh, thành phố, cơ bản đáp ứng được nhu cầu đi lại của người dân. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên hầu hết các đơn vị kinh doanh vận tải trên địa bàn huyện đều cắt giảm số chuyến xe có

<sup>4</sup> Bệnh dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại xã Nam Đà, TT Đắc Mâm, Năm Nung, Đắc Nang, Buôn Chóah, Quảng Phú. Bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò tại xã Nam Đà, Năm Nung, Đắc Nang. Vi rút gây bệnh Đại lưu hành trên chó: tại xã Nam Đà.

<sup>5</sup> Bao gồm: Trồng rừng tập trung là 197,7/165 ha; khoanh nuôi tái sinh tự nhiên là 600,7/600 ha; trồng nông lâm kết được 126,5/135 ha và đạt 91% KH tỉnh giao (924,9/1.015 ha).

<sup>6</sup> Tính đến 31/12/2021 thực hiện theo Bộ tiêu chí tại Quyết định số 1980/QĐ-TTg toàn huyện đạt 177 tiêu chí, bình quân mỗi xã đạt 16,09 tiêu chí. Kết quả cụ thể các tiêu chí đạt bao gồm: Tiêu chí nhà ở dân cư (xã Năm Nung, Nam Xuân), tiêu chí Trường học (xã Đức Xuyên), Tiêu chí Y tế (xã Quảng Phú).

<sup>7</sup> Nguyên nhân: Khi áp dụng thực hiện theo Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trong đó có quy định thêm về chỉ tiêu và nâng cao chất lượng một số tiêu chí do đó khi rà soát, đánh giá lại các như tiêu chí Giao thông, Tổ chức sản xuất và phát triển nông thôn, Y tế, Môi trường và an toàn thực phẩm hầu hết các xã đều chưa đảm bảo các yêu cầu của tiêu chí.

doanh thu thấp dẫn đến khối lượng vận chuyển hành khách giảm so với các năm trước. Tuy nhiên ước đến cuối năm 2022, hoạt động vận tải trên địa bàn huyện tiếp tục phục hồi do dịch bệnh đã được khống chế. Ước thực hiện năm 2022 khối lượng luân chuyển hàng hóa ước đạt 44,2 triệu tấn.km đạt 100% KH năm; khối lượng vận chuyển hành khách ước đạt 42,2 triệu HK.km đạt 100% KH năm.

*c) Du lịch:* Tính đến ngày 30/10/2022, huyện đón gần 72.000 lượt khách đến tham quan. Chủ yếu khách trong nước, khách Quốc tế chiếm tỉ lệ thấp. Tổng doanh thu của các dịch vụ ước đạt hơn 13 tỷ đồng, hiện nay trên địa bàn huyện có 12 nhà nghỉ, 03 khách sạn, 01 homestay đảm bảo nhu cầu lưu trú của khách du lịch. Tổng lượt khách tại các cơ sở kinh doanh lưu trú trên địa bàn huyện tính đến hết tháng 10/2022 khoảng hơn 3.500 lượt khách.

**2.3. Đầu tư phát triển:** Giá trị xây dựng toàn xã hội ước thực hiện cả năm 2022 đạt 1.232/1.125 tỷ đồng, đạt 109% KH. Công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình thường xuyên được chú trọng, trong năm 2022 đã thực hiện kiểm tra, chấp thuận công tác kiểm tra nghiệm thu 26 công trình xây dựng đủ điều kiện nghiệm thu đưa vào sử dụng và cấp 70 Giấy phép xây dựng công trình các loại.

Trong công tác đầu tư công: Tổng kế hoạch vốn đầu tư XDNCB năm 2022 là 142.535 triệu đồng<sup>8</sup> (đã trừ số bổ sung về cho các xã từ nguồn thu tiền bán đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn xã), giải ngân đến ngày 30/10/2022 được là 93.745/142.535 triệu đồng đạt 65,77% KH vốn. Ước thực hiện giải ngân đến hết ngày 31/01/2023 được 142.535/142.535 triệu đồng đạt 100% kế hoạch.

Vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia: Vốn đầu tư phát triển với tổng kế hoạch vốn là 60.466 triệu đồng, vốn sự nghiệp với tổng kế hoạch vốn là 16.482 triệu đồng. Hiện đang triển khai các thủ tục đầu tư, lựa chọn nhà thầu thi công và triển khai thực hiện. Ước thực hiện giải ngân nguồn vốn đầu tư đến hết ngày 31/01/2023 là 51.122/60.466 triệu đồng đạt 84,5%. Ước thực hiện giải ngân nguồn vốn sự nghiệp đến hết 31/01/2023 là 11.451/16.482 triệu đồng đạt 69,47%.

Công tác Quyết toán: Huyện chỉ đạo quyết liệt trong công tác quyết toán công trình hoàn thành trong năm 2022 đến thời điểm 30/10/2022 đã phê duyệt quyết toán được 115 hồ sơ với tổng giá trị quyết toán là 153.161 triệu đồng, giảm so với giá trị đề nghị của Chủ đầu tư là 273 triệu đồng. Ước thực hiện đến hết năm 2022, thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành được 125 hồ sơ với tổng giá trị quyết toán là 167.661 triệu đồng.

#### **2.4. Ngân hàng, Tài chính, thu chi ngân sách**

*a) Hoạt động tín dụng ngân hàng:* Trong năm 2022, tổng vốn huy động của Ngân hàng NN&PTNT ước thực hiện đến 31/12/2022 đạt 680.000 triệu

<sup>8</sup> Tổng kế hoạch vốn đầu tư XDNCB năm 2021 đã loại trừ số dự kiến chuyển về Quỹ phát triển đất của tỉnh theo KH là 9.001 triệu đồng và số bổ sung về cho các xã từ nguồn bán đất trên địa bàn xã là 15.974 triệu đồng

đồng, tăng 142.000 triệu đồng, tương ứng tăng 26,4% so với 31/12/2021; tổng dư nợ ước đạt 815.000 triệu đồng, tăng 74.000 triệu đồng, tương ứng 9,8% so với 31/12/2021; nợ xấu là 0,28% trên tổng dư nợ. Tổng nguồn vốn huy động Ngân hàng chính sách – xã hội: Ước thực hiện đến hết năm 2022 đạt 51.990 triệu đồng, tăng 5.905 triệu đồng, tương ứng tăng 12,8% so với 31/12/2021. Doanh số cho vay năm 2022 đạt 136.550 triệu đồng, với 3.793 lượt hộ vay; doanh số thu nợ 69.360 triệu đồng. Tổng số dư nợ các chương trình tín dụng chính sách ước đạt 505.240 triệu đồng, với 9.836 hộ gia đình được vay vốn và tăng 68.390 triệu đồng, tương ứng 15,7% so với 31/12/2021; nợ xấu là 312 triệu đồng, chiếm 0,06% trên tổng dư nợ.

### ***b) Thu chi ngân sách***

Thu Ngân sách: Đến ngày 30/10/2022 là: 160/136 tỷ đạt 118% kế hoạch giao, trong đó thuế, phí đạt 94/75 tỷ đồng đạt 125% kế hoạch, thu biện pháp tài chính 65/60 tỷ đồng đạt 108% kế hoạch giao. Ước thực hiện đến 31/12/2022 đạt 180,657 tỷ/136,2 tỷ đồng, đạt 132,6% kế hoạch giao<sup>9</sup>.

Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 30/10/2022 là 367,291/477,002 tỷ đạt 77% kế hoạch. Trong đó chi đầu tư là 45,130/64 tỷ đồng đạt 70% dự toán, chi thường xuyên đạt 322,161/404 tỷ đồng đạt 80% dự toán. Ước đạt năm 2022 là 670,946/477,002 đạt 140,7% so với dự toán.

***c) Quản lý quy hoạch, xây dựng:*** Trong năm, UBND huyện đã chỉ đạo quyết liệt việc xây dựng Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 – 2030, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2022; chỉ đạo thực hiện tốt công tác lập Quy hoạch đô thị; thực hiện rà soát các nội dung, định hướng phát triển của huyện tích hợp vào Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (chốt số liệu, đề xuất một số nhiệm vụ của huyện tích hợp vào Quy hoạch tỉnh...); công tác quản lý quy hoạch đô thị, nông thôn được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo thực hiện đúng quy hoạch đề ra, góp phần vào việc tạo cho bộ mặt đô thị, nông thôn trên địa bàn ngày càng khang trang.

## **2.5. Về phát triển văn hoá – xã hội:**

### **a. Văn hoá – thông tin, thể dục, thể thao:**

Trong năm, có 12/12 xã, thị trấn hoàn thành công tác tổ chức Đại hội Thể dục thể thao với hơn 45 đoàn vận động viên của xã, thị trấn tham gia. Hoàn thành việc tổ chức Đại hội TDTT cấp huyện lần thứ VI năm 2021- 2022 với hàng ngàn người tham dự Lễ khai mạc và bế mạc Đại hội, có gần 70 đoàn vận động viên của xã, thị trấn tham gia thi đấu các môn thể thao, tập trung vào các môn như: Bóng đá, bóng chuyền, đẩy gậy, nhảy bao bố, kéo co... Tham gia các môn thi đấu trong Chương trình Đại hội TDTT cấp tỉnh gồm các môn: Bóng đá

<sup>9</sup> Số thu ước thực hiện tăng 20 tỷ so với thời điểm 30/10/2022 chủ yếu từ nguồn thu tiền sử dụng đất 10 tỷ đồng, Thuế, phí 10 tỷ đồng.

Mini Nam, bóng chuyền Nam - Nữ, bóng bàn, cầu lông, đẩy gậy, cờ tướng đạt nhiều thành tích cao, đặc biệt tổ chức thành công hội thi đua thuyền năm 2022.

- Phong trào TĐĐKXDĐSVH huyện đạt kết quả như sau: 90/100 cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hoá năm 2022, đạt 90%; 87/93 Thôn, buôn, bon, tổ dân phố đạt Khu dân cư văn hóa 2022, đạt 93,5%, vượt chỉ tiêu giao (89%); 07/12 Xã đạt chuẩn văn hóa Nông thôn mới, Thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh năm 2022, đạt 58% vượt chỉ tiêu giao (50%).

### **b. Giáo dục và đào tạo:**

- Tỷ lệ huy động trẻ 05 tuổi đến trường, đạt tỷ lệ 100%; trẻ học 02 buổi trên ngày: 4.155/4.155, đạt tỷ lệ 100%. Tổng số trẻ 03 - 05 tuổi: 4.439 cháu, ra lớp: 3.867 cháu, đạt tỷ lệ 87.1%. Tổng số trẻ nhà trẻ: 1.988 cháu, ra lớp: 288 cháu; đạt tỷ lệ 14.5%. Trẻ 05 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục Mầm non: 1.660/1.660 trẻ, đạt tỷ lệ 100%; 100% trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo được kiểm tra sức khỏe định kỳ và theo dõi biểu đồ tăng trưởng. Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 170/4155 trẻ, chiếm 4,09%, Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 146/4.155 trẻ, chiếm 3,51%, Trẻ béo phì: 31/4.155 trẻ, chiếm 0,74% tổng số trẻ. Huyện duy trì đạt chuẩn về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Bậc tiểu học: Tổng số học sinh lên lớp là 8.340/8612 em, đạt tỷ lệ 96,84%. Tổng số học sinh lưu ban và rèn luyện trong hè là 272/8.612 em, chiếm 3,16 %. Tổng số học sinh bỏ học là 19/8.755 em, chiếm 0,22%. Tổng số học sinh được khen thưởng cuối năm là 3565 em, đạt tỷ lệ 41,39%. Tổng số học sinh hoàn thành Chương trình tiểu học là 1.573/1574 em, đạt tỷ lệ 99,93%.

- Bậc THCS: Học sinh lên lớp: 5.124/5.239 tỷ lệ 97,8%; Học sinh tốt nghiệp THCS đạt 99,6%.

- Bậc THPT: Tỷ lệ học sinh THPT trên địa bàn huyện đậu tốt nghiệp kỳ thi THPT quốc gia năm học 2021-2022 đạt 94,2%.

- Số xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và giáo dục THCS đạt 12/12 xã (đạt 100% kế hoạch). Huyện đạt chuẩn về phổ cập XMC mức độ 2.

### **c. Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân:**

- Tổng số lượt khám, chữa bệnh: 85.989 lượt (tại huyện 46.989 lượt, tại xã 39.000 lượt), đạt 63,7% KH năm, giảm 5.362 lượt so với năm 2021; điều trị nội trú: 5.479 lượt, đạt 67,6% KH năm, tăng 192 lượt so với năm 2021.

- Tình hình dịch bệnh năm 2022 ghi nhận các bệnh dịch như: Sốt xuất huyết 233 ca (tăng 218 ca so với cùng kỳ), Tay chân miệng 25 ca (giảm 14 ca so với cùng kỳ), Thủy đậu 05 ca (giảm 48 ca so với cùng kỳ),... chưa ghi nhận ca bệnh tử vong do mắc bệnh truyền nhiễm, dịch Covid-19: Lũy tích đến 10 tháng năm 2022 ghi nhận 5.491 trường hợp dương tính trên địa bàn huyện (xảy ra tại tất cả địa bàn 12 xã, thị trấn), tăng 5.405 ca so với cùng kỳ năm 2021.

- Công tác tiêm chủng được duy trì, triển khai thực hiện tại 12/12 Trạm y tế, ước thực hiện đến cuối năm 2022 đạt kết quả: Tiêm chủng đầy đủ: 90% đạt 97,8% KH năm; tỷ lệ PNCT tiêm UV2+: 86% đạt 100% KH năm; tiêm vắc xin

phòng Covid-19: Đối tượng trên 18 tuổi Mũi 3 đạt 93,2%, Mũi 4 đạt 88,9%. Trẻ em từ 12 đến 17 tuổi: Mũi 1 đạt 99,3%, Mũi 2 đạt 99%, Mũi 3 đạt 79,3%. Trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1 đạt 93,9%; mũi 2 đạt 74%.

- Công tác phát triển BHYT tính đến tháng 10/2022 số người đã tham gia BHYT trên địa bàn huyện 66.837 người đạt tỷ lệ 66.837/82.296 người đạt 81,2% (số liệu này chưa cộng số thẻ thân nhân); ước thực hiện đến cuối năm 2022 đạt 92%, đạt KH giao.

#### **d. Giảm nghèo và an sinh xã hội; đào tạo lao động và giải quyết việc làm:**

- Về công tác giảm nghèo: Qua điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022, kết quả cụ thể như sau: Số hộ nghèo toàn huyện có: 851 hộ, tỷ lệ: 4,32%, giảm 396/395 hộ, tương đương với giảm 2,02 % so với năm 2021, đạt hơn 101,2% kế hoạch. Trong đó: Số hộ nghèo người đồng bào DTTS tại chỗ là: 298 hộ; giảm: 157/60 hộ, đạt kế hoạch đề ra. Số hộ cận nghèo toàn huyện có: 2.551 hộ, tỷ lệ: 12,87%.

- Về các chế độ, chính sách an sinh xã hội: Việc thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội được thực hiện đồng bộ, kịp thời và hiệu quả<sup>10</sup>; Tổ chức thăm hỏi, tặng quà Tết nguyên đán và ngày Thương binh liệt sỹ 27/7 cho đối tượng người có công<sup>11</sup>.

- Trong năm phối hợp với các cơ quan đơn vị 10 căn nhà cho các đối tượng trên địa bàn huyện<sup>12</sup>.

- Tổng số đối tượng đã được phê duyệt và chi trả hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19: **3.611** đối tượng với kinh phí là **3.929.340.000** đồng theo Nghị quyết số 68/NQ-CP; Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg; theo Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg, gồm: 20 lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng, nghỉ việc không hưởng lương; hỗ trợ hộ kinh

<sup>10</sup> Trong năm 2022, phối hợp với Bưu điện huyện thực hiện chi trả đầy đủ chế độ cho 555 đối tượng người có công với cách mạng với tổng kinh phí thực hiện là: 12,8 tỷ đồng. Chi trả trợ cấp 1 lần cho 69 đối tượng với số tiền 659.329.000 đồng. Chi trợ cấp ưu đãi giáo dục cho 14 đối tượng với số tiền 845.400.000 đồng.

<sup>11</sup> Cụ thể: Quà chủ tịch nước 470 suất quà với tổng kinh phí 146.100.000 đồng, quà của UBND tỉnh 512 suất với tổng kinh phí là 279.000.000 đồng, quà của UBND huyện 200 suất với tổng kinh phí là 60.000.000, quà của UBND các xã, thị trấn 378 suất với tổng kinh phí là 99.400.000 đồng. Tặng 01 suất quà cho bà mẹ Việt Nam anh hùng nhân dịp 27/7/2022 với số tiền 5.000.000 đồng.

<sup>12</sup> Phối hợp với Sở Lao động TBXH tỉnh Đắk Nông xây mới nhà ở cho 01 hộ NCC với cách mạng có khó khăn về nhà ở với kinh phí là 70.000.000 đồng từ nguồn Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của tỉnh Đắk Nông. Hỗ trợ xây mới 02 nhà NCCVCM tại xã Đức Xuyên với số tiền 20.000.000 đồng/nhà trích từ nguồn Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của huyện Krông Nô. Phối hợp với Công ty Tân cảng Sài Gòn hỗ trợ xây mới 02 nhà ở là người đồng bào dân tộc thiểu số xã Nam Xuân, Nam Đà với số tiền 140.000.000 đồng. Phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Đắk Nông hỗ trợ xây mới 01 nhà ở cho hộ nghèo ở xã Nam Nung với số tiền 50.000.000 đồng. Hội Chữ thập đỏ huyện kêu gọi các tổ chức, cá nhân làm 04 căn nhà tình thương cho 04 hộ nghèo ở các xã: Nam Đà, xã Tân Thành, xã Nam Nung, với tổng trị giá gần 400 triệu đồng.

doanh: 07 hộ; hỗ trợ lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) theo Quyết định số 1261/QĐ-UBND của UBND tỉnh: 373 người; hỗ trợ đối với người cách ly y tế (F1): 2.166 người; hỗ trợ thêm đối với trẻ em thuộc diện F1: 1.045 trẻ em.

## **2.6. Công tác Tài nguyên - Môi trường, cải cách hành chính, Thanh tra, Tư pháp và Nội chính**

- *Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*: Công tác quản lý đất đai được thực hiện chặt chẽ, đáp ứng được nhu cầu của người dân, tổ chức; kết quả cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện đến ngày 31/10/2022 được 29,53 ha đạt 11,81% kế hoạch (29,53/250 ha); ước thực hiện trong năm 126,5ha/250ha, đạt 50,6% KH<sup>13</sup>.

- *Công tác khoáng sản và môi trường*: Thường xuyên chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, xử lý tình trạng khai thác tài nguyên, khoáng sản, cát trái phép trên địa bàn; chỉ đạo thực hiện công tác thực hiện phòng, chống thất thu trên lĩnh vực khai thác cát; năm 2022, tỷ lệ thu gom rác thải đô thị đạt 97% (đạt KH đề ra), tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom là 61% (đạt KH đề ra).

- Công tác cải cách hành chính tiếp tục được các cấp, các ngành tích cực triển khai thực hiện, tạo điều kiện cho người dân và tổ chức thực hiện thuận lợi các thủ tục hành chính. Đến ngày 30/10/2022 tiếp nhận 17.607 hồ sơ, tồn kỳ trước chuyển qua 6.640 hồ sơ; đã giải quyết xong 14.951 hồ sơ (đúng hạn 14.186 hồ sơ, chiếm 94,9%; quá hạn 795 hồ sơ, chiếm 5,1%); số hồ sơ đang giải quyết là 2.966 hồ sơ, số hồ sơ trả lại do không đủ điều kiện giải quyết là 534 hồ sơ, tạm dừng 2 hồ sơ; hồ sơ huỷ 14 hồ sơ. Trong năm 2022 phát sinh 35 hồ sơ mức độ 3, phát sinh 07 hồ sơ mức độ 4.

- Công tác tiếp thanh tra, tiếp công dân, giải quyết, đơn thư: Trong năm 2022, đã triển khai 05 đoàn, trong đó: Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch 04 đoàn, thanh tra đột xuất 01 đoàn. Đã ban hành kết luận thanh tra, báo cáo kết quả kiểm tra 03 Đoàn; còn lại 02 đoàn chưa kết thúc. Trong năm tiếp nhận 45 đơn, gồm 32 vụ việc. Trong đó: Khiếu nại: 40 đơn, gồm 27 vụ việc. Tố cáo: 04 đơn, gồm 04 vụ việc (*về hành vi hành chính 03 vụ việc; về hành vi sai trái pháp luật 01 vụ việc*), Kiến nghị: 01 đơn, gồm 01 vụ việc (*về môi trường*).

Kết quả kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra và Quyết định xử lý sau thanh tra trong năm 2022, đã thu hồi các khoản tiền sai phạm phát hiện qua công tác thanh tra, đã có quyết định thu hồi, nộp ngân sách Nhà nước (quyết định ban

<sup>13</sup> Nguyên nhân không đạt: Một số diện tích chưa phù hợp Kế hoạch, Quy hoạch sử dụng đất đã được duyệt; việc đo đạc cơ sở dữ liệu được nghiệm thu và bàn giao cho các xã, thị trấn trong tháng 8/2022, theo đó hiện nay các xã thị trấn và đơn vị tư vấn đang rà soát để phân loại hồ sơ cấp đổi, cấp mới so với hồ sơ địa chính trước đây dẫn đến chỉ tiêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đạt).

hành trong năm 2022), số tiền 3.625.000đ/77.649.400đ tổng số tiền phải thu hồi, đạt 4,67%. Ước thực hiện đến 31/12/2022 nộp 77.649.400đ đạt 100%.

- Công tác hộ tịch, công tác chứng thực: Được duy trì đảm bảo đáp ứng nhu cầu của các tổ chức, người dân, trong 10 tháng năm 2022 là 3.112 trường hợp gồm khai sinh, khai tử, kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân ...

## **II. Một số nội dung mà cử tri quan tâm sau Kỳ họp thứ 4 như sau:**

- Trong công tác bồi thường, hỗ trợ đối với các hộ dân bị sạt lở đất do thủy điện, khai thác cát ở một số xã còn chưa kịp thời;

- Công tác quản lý đất đai, xử lý môi trường;

- Việc chỉnh lý các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thu hồi để thực hiện các công trình dự án còn chậm;

- Liên quan đến lĩnh vực thủy lợi, nông nghiệp thủy lợi, nước sạch: Một số ý kiến về đăng ký đầu nối nước sạch, đầu tư hệ thống kênh mương thủy lợi cho một số cánh đồng, ý kiến về chất lượng phân bón và cây giống trên địa bàn huyện;

- Các khó khăn vướng mắc trong triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phục hồi kinh tế- xã hội;

- Một số ý kiến về đầu kéo điện tại khu vực Cù Lao Cát và một số khu vực khác...

## **III. Đánh giá chung**

Qua khảo sát, đoàn nhận thấy để thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 theo Nghị quyết của HĐND huyện. Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn; UBND các xã, thị trấn tích cực triển khai thực hiện các giải pháp về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, góp phần đưa nền kinh tế của huyện sớm vượt qua khó khăn. Đoàn đưa ra một số đánh giá như sau:

### **1. Về ưu điểm**

Trong bối cảnh tình hình chung trong nước và quốc tế gặp nhiều khó khăn nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh, Thường trực huyện ủy, HĐND huyện và sự nỗ lực của cán bộ và nhân dân huyện nhà cơ bản đã hoàn thành các mục tiêu đã đề ra kết quả này là bước đệm tốt để thực hiện hoàn thành và cố gắng vượt mức các chỉ tiêu trong năm 2023. Trong năm 2022, đã đạt được kết quả cao trên các lĩnh vực, cơ bản đã hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra như: Thu ngân sách, kinh tế phát triển ổn định, các hoạt động kinh doanh tiếp tục tăng trưởng, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, chương trình giảm nghèo, phòng chống dịch bệnh được triển khai có hiệu quả,... Trong 22 nhóm chỉ tiêu cơ bản, gồm 9 nhóm chỉ tiêu kinh tế, 13 nhóm chỉ tiêu văn hoá - xã hội, quốc phòng - an ninh thì có 20/22 nhóm chỉ tiêu đạt và vượt mức kế hoạch chiếm 91% và 02/22 nhóm chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra chiếm 09%. Bên cạnh những chỉ tiêu đạt vẫn có một số chỉ tiêu thành phần chưa

đạt theo kế hoạch như: Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, số giường bệnh/vạn dân, tỷ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ em, tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hoá...

## 2. Về tồn tại, hạn chế

- Công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới còn chậm, công tác rà soát, đánh giá làm căn cứ để đăng ký thực hiện các chỉ tiêu tại một số xã chưa tốt, thiếu sự phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện, công tác tuyên truyền vận động một số xã còn hạn chế, chưa tạo được sự phát huy vai trò chủ thể của người dân.

- Một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch đề ra cụ thể (*chỉ tiêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chỉ tiêu xã đạt nông thôn mới*), một số chỉ tiêu thành phần chưa đạt kế hoạch như tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, số giường bệnh/vạn dân, tỷ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ em, tỷ lệ cơ quan, đơn vị văn hóa...

- Công tác quản lý đất đai, quản lý tài nguyên khoáng sản vẫn còn một số hạn chế: Công tác quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 – 2030 mặc dù hoàn thành sớm hơn so với các huyện, thành phố nhưng vẫn còn chậm so với thời gian quy định của cấp trên đã ảnh hưởng đến việc chuyển mục đích sử dụng đất của người dân; hiện tượng khai thác cát là một trong nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng sạt lở đất canh tác của người dân dọc bờ sông; hoạt động khai thác đất làm vật liệu san lấp mặt bằng thi công chưa đúng theo kế hoạch vẫn còn diễn ra...

- Công tác quản lý bảo vệ rừng ở một số địa phương, một số công ty và chủ rừng thiếu chặt chẽ, tình trạng phá rừng trái phép tăng so với năm 2021 (tăng 07 vụ, diện tích bị phá tăng 3,015 ha).

- Công tác trồng rừng và việc tính toán độ che phủ rừng hiện nay theo quan sát việc triển khai còn một số tồn tại hạn chế; các diện tích đất quy hoạch phát triển rừng do một số công ty được giao, cho thuê đất quản lý phần lớn bị người dân xâm chiếm, việc vận động người dân trồng rừng còn gặp nhiều khó khăn. Việc tính toán độ che phủ rừng dựa trên cây đa mục đích còn nhiều rủi ro, phụ thuộc vào giá trị kinh tế, thị trường tiêu thụ, người dân có thể thay thế nếu không phát huy hiệu quả kinh tế.

- Việc báo cáo trả lời, giải quyết ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri, thuộc một số ngành, cơ quan đơn vị trả lời chưa đi vào trọng tâm; trách nhiệm của một số ngành, đơn vị trong việc chủ động tham mưu, phối hợp để giải quyết ý kiến kiến nghị cử tri chưa cao; việc chỉ đạo giải quyết một số nội dung chưa triệt để, chưa giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị; công tác kiểm tra, đôn đốc việc giải quyết chưa được quan tâm đúng mức; Chưa có lộ trình cụ thể đối với các ý kiến, kiến nghị đang giải quyết: hỗ trợ đền bù sạt lở bờ sông, ý kiến 7 hộ chợ Đức Xuyên, những vấn đề liên quan đến cấp đất 132 cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ ở một số địa phương đã kéo dài từ 2003 đến nay...

## IV. Kiến nghị, đề xuất

Để đảm thực hiện tốt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2023 và giải quyết kịp thời các lĩnh vực mà cử tri quan tâm. Ngoài các giải pháp UBND huyện đã nêu tại các báo cáo, Đoàn khảo sát TT HĐND huyện kính đề nghị HĐND huyện, UBND huyện quan tâm một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt việc triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội để phát huy hiệu quả các Chương trình theo mục tiêu đã đề ra.

- Trong công tác trồng rừng cần chỉ đạo các cơ quan chức năng, tham mưu, đề xuất cấp tỉnh tăng cường quản lý, chỉ đạo và đề ra các giải pháp hữu hiệu nhằm tháo gỡ các khó khăn cho doanh nghiệp (nhất là giải quyết các tranh chấp), mặt khác cần thống kê, đánh giá diện tích rừng trồng thực tế nhằm hoàn thành chỉ tiêu trồng rừng và định hướng trồng rừng, có phương án khoanh nuôi tái sinh rừng. Trong đó ý kiến, kiến nghị UBND tỉnh quan tâm nghiên cứu có cơ chế chính sách hỗ trợ nhằm khuyến khích người dân tham gia trồng rừng theo mô hình nông, lâm kết hợp, phát triển kinh tế tăng thu nhập từ rừng, để góp phần giữ môi trường và tăng độ che phủ.

- Tăng cường công tác quản lý và giải quyết dứt điểm những tồn tại hạn chế trong quản lý đất đai; chỉ đạo ngành chuyên môn khẩn trương phối hợp tham mưu xây dựng phương án sử dụng đất đối với các diện tích đất có nguồn gốc từ các nông, lâm trường bàn giao về địa phương quản lý nhằm quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả.

- Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về điều hành ngân sách Nhà nước, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ thu, chi. Tăng cường công tác quản lý thu, khai thác nguồn thu, nhất là các nguồn thu từ đất để bố trí đầu tư hoàn thiện các dự án đang thiếu nguồn vốn. Đẩy mạnh việc xử lý và thu hồi nợ thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế. rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách Nhà nước, bảo đảm đúng dự toán được phê duyệt.

- Chỉ đạo các xã rà soát, đánh giá hiệu quả của một số điểm bố trí khu dân cư xen ghép từ đó bố trí các nguồn vốn để đầu tư hạ tầng, cấp quyền sử dụng đất đối với những hộ đủ điều kiện tại các điểm xen ghép, nếu xét thấy cấp thiết và tạo điều kiện cho người dân khi đến sinh sống tại các điểm này.

- Tiếp tục chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm; quan tâm đến việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được kiến nghị nhiều lần, bức xúc, liên quan đến nhiều người; tiếp tục kiểm tra, đôn đốc đối với các cơ quan, đơn vị được tham mưu, thực hiện; có lộ trình cụ thể đối với các ý kiến kiến nghị đang giải quyết. Đối với các cơ quan, đơn vị cần chủ động, khảo sát đối với các ý kiến, kiến nghị liên quan đến đơn vị được giao tham mưu; chủ động tham mưu phối hợp với các đơn vị để thực hiện giải quyết các ý kiến liên quan đến nhiều cấp, ngành; Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp giải quyết kịp thời, đến kết quả cuối cùng đối với các nội dung kiến nghị của các cử tri. Đổi mới, đa dạng các hình thức hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho Nhân dân.

- Năm 2023 là năm giữa kỳ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, cần phải sơ kết đánh giá thực hiện Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản 5 năm giai đoạn 2021 – 2025 nhằm phát huy những mặt tích cực, khắc phục hạn chế để đưa ra các giải pháp mạnh mẽ, căn cơ, hữu hiệu trong thực hiện nhiệm vụ của các năm còn lại của thời kỳ.

Trên đây là Báo cáo kết quả khảo sát đánh giá tình hình, tiến độ triển khai thực hiện một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022 và một số lĩnh vực mà cử tri quan tâm sau Kỳ họp thứ 4. Đoàn khảo sát Thường trực HĐND huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy (báo cáo);
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lãnh đạo các Ban HĐND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn Phòng HĐND&UBND huyện;
- Lãnh đạo các phòng chuyên môn;
- Lưu VT, CTHĐND.

**TM. ĐOÀN KHẢO SÁT  
TRƯỞNG ĐOÀN**



**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN  
H' Thủy Bon Jốc Ju**